

Số: /NQ-HĐND

An Giang, ngày tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và thu, chi ngân sách địa phương tỉnh An Giang năm 2020

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Xét Tờ trình số 721/TTr-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và thu, chi ngân sách địa phương tỉnh An Giang năm 2020; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và thu, chi ngân sách địa phương tỉnh An Giang năm 2020 như sau:

1. Thu ngân sách nhà nước (NSNN):

- | | | |
|--|---|-----------------------|
| a) Tổng thu NSNN từ kinh tế trên địa bàn | : | 7.297.834 triệu đồng. |
| - Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu | : | 321.755 triệu đồng. |
| - Thu nội địa | : | 6.976.080 triệu đồng. |

b) Tổng thu ngân sách địa phương (không bao gồm thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách cấp huyện và bổ sung từ ngân sách cấp huyện cho ngân sách cấp xã)	: 21.083.209 triệu đồng.
- Các khoản thu hưởng 100% và điều tiết	: 6.348.556 triệu đồng.
- Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương	: 9.656.473 triệu đồng.
- Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên	: 52.354 triệu đồng.
- Thu kết dư ngân sách	: 484.155 triệu đồng.
- Thu chuyển nguồn	: 4.489.413 triệu đồng.
- Thu vay	: 52.258 triệu đồng.
2. Tổng chi ngân sách địa phương (không bao gồm chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới)	: 20.962.844 triệu đồng.
a) Chi cân đối ngân sách	: 14.231.154 triệu đồng.
- Chi đầu tư phát triển	: 3.997.702 triệu đồng.
- Chi thường xuyên	: 10.225.166 triệu đồng.
- Chi trả nợ lãi vay	: 7.116 triệu đồng.
- Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính	: 1.170 triệu đồng.
b) Chi các chương trình mục tiêu	: 1.542.914 triệu đồng.
- Chi các chương trình mục tiêu quốc gia	: 354.596 triệu đồng.
- Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác	: 1.188.318 triệu đồng.
c) Chi chuyển nguồn sang năm sau	: 4.915.104 triệu đồng.
d) Chi nộp ngân sách cấp trên	: 134.792 triệu đồng.
e) Chi trả nợ vay chương trình dân cư vượt lũ, kiên cố hóa kênh mương	: 138.880 triệu đồng.
3. Kết dư ngân sách địa phương	: 120.365 triệu đồng.
a) Kết dư ngân sách cấp tỉnh	: 5.872 triệu đồng.
b) Kết dư ngân sách cấp huyện	: 60.075 triệu đồng.
c) Kết dư ngân sách cấp xã	: 54.418 triệu đồng.

Điều 2. Xử lý kết dư ngân sách:

1. Số kết dư ngân sách cấp huyện và cấp xã năm 2020 được hạch toán vào thu ngân sách cùng cấp năm 2021 để sử dụng theo quy định.

2. Số kết dư ngân sách cấp tỉnh năm 2020 là 5.872 triệu đồng; được phân bổ như sau: Trích 50% là 2.936 triệu đồng chuyển vào Quỹ dự trữ tài chính tỉnh; 50% còn lại là 2.936 triệu đồng hạch toán vào thu ngân sách cấp tỉnh năm 2021 để sử dụng theo quy định.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa X, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Bộ Tài chính;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Website Chính phủ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú TTXVN tại AG, Báo Nhân dân tại AG, Truyền hình Quốc hội tại tỉnh Kiên Giang;
- Báo An Giang, Đài PT-TH An Giang;
- Website tỉnh, Cổng thông tin điện tử Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND-M.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Nung